

Số: /QĐ-KHCN

Bắc Giang, ngày tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Dự án “Bảo hộ, quản lý và hỗ trợ phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Nhung Hươu Yên Thế” của huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang”

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 40/2020/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng Ngân sách Nhà nước tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 1058/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ủy quyền quyết định một số nội dung trong quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 22/01/2024 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện năm 2024;

Căn cứ Biên bản thẩm định dự toán kinh phí dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh ngày 01/4/2024 của tổ thẩm định kinh phí;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án “Bảo hộ, quản lý và hỗ trợ phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Nhung Hươu Yên Thế” của huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang”, với những nội dung chủ yếu sau:

- Tên dự án:** Bảo hộ, quản lý và hỗ trợ phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Nhung Hươu Yên Thế” của huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.
- Cơ quan chủ trì:** Viện Thổ nhưỡng Nông hóa.
- Chủ nhiệm dự án:** Thạc sĩ Trương Xuân Cường.
- Thời gian thực hiện:** 30 tháng (từ tháng 04/2024 đến tháng 10/2026).

5. Mục tiêu của dự án:

- Nhận hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế” của huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang được bảo hộ.
- Xây dựng được mô hình quản lý, khai thác nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”.
- Xây dựng được hệ thống các phương tiện, điều kiện để quản lý và khai thác giá trị nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”.
- Nâng cao kiến thức và kỹ năng sử dụng nhãn hiệu chứng nhận cho các hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

6. Nội dung thực hiện

6.1. Điều tra, đánh giá hiện trạng nhằm xác định căn cứ thực tiễn và khoa học phục vụ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”

- Thu thập và tổng hợp tài liệu:
 - + Thu thập tài liệu, số liệu liên quan về vùng nghiên cứu và sản phẩm nhưng hươu của huyện Yên Thế.
 - + Thu thập các tài liệu về vùng địa danh, lịch sử, danh tiếng sản phẩm nhưng hươu của huyện Yên Thế.
 - + Xây dựng chuyên đề 1: Vùng địa danh, lịch sử danh tiếng của sản phẩm nhưng hươu mang nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”.
- Điều tra khảo sát hiện trạng sản xuất, chế biến và kinh doanh sản phẩm nhưng hươu trên địa bàn huyện Yên Thế.
 - + Xây dựng 01 mẫu phiếu điều tra gồm các nội dung về quy mô, hiện trạng sản xuất, quy trình kỹ thuật chăn nuôi hươu và lấy nhưng hươu, chế biến, bảo quản, thực trạng kinh doanh và thị trường tiêu thụ sản phẩm; Hoạt động quản lý và hỗ trợ phát triển hoạt động sản xuất nuôi hươu lấy nhưng, nhu cầu và mong muốn của người dân về nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”.
 - + Điều tra, phỏng vấn theo mẫu phiếu điều tra: 90 phiếu.
 - + Báo cáo tổng hợp phân tích đánh giá hiện trạng sản xuất và kinh doanh sản phẩm nhưng hươu của huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

6.2. Đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”

6.2.1. Xác định tổ chức chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”.

6.2.2. Xác định các tiêu chí để đăng ký nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”.

- Xác định các tiêu chí về nguồn gốc: Xây dựng bản đồ vùng sản xuất sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế” với tỷ lệ 1/25.000 để xác định vùng sản xuất sản phẩm có đủ điều kiện đảm bảo chất lượng đặc thù của “Nhưng Hươu Yên Thế” tại huyện Yên Thế.

- Xác định các tiêu chí về hình thái, cảm quan và chất lượng của nhưng hươu mang nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”:

- + Phân tích các chỉ tiêu về hình thái, cảm quan và chất lượng của nhưng hươu Yên Thế; lấy mẫu đánh giá, phân tích 18 mẫu nhưng hươu tươi và 09 mẫu nhưng hươu sấy khô.

- + Xây dựng chuyên đề 2: Xác định các tiêu chí về hình thái, cảm quan và chất lượng sản phẩm nhưng hươu mang nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế” cho 02 nhóm sản phẩm: Nhưng hươu tươi và nhưng hươu sấy khô.

- Xây dựng bộ tiêu chí nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế” cho 02 nhóm sản phẩm là nhưng hươu tươi và nhưng hươu sấy khô của huyện Yên Thế.

6.2.3. Xây dựng bộ hồ sơ đăng ký nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”

- Xây dựng mẫu nhãn hiệu chứng nhận (Logo) “Nhưng Hươu Yên Thế”.

- Xây dựng và ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”.

- Hoàn thiện hồ sơ và nộp đơn đăng ký nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”.

- + Lập hồ sơ đăng ký nhãn hiệu chứng nhận, bao gồm: Tờ khai; Mẫu nhãn hiệu chứng nhận; Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận; Bản đồ vùng sản xuất mang nhãn hiệu chứng nhận; Bộ tiêu chí dùng để đăng ký nhãn hiệu chứng nhận và Quyết định cho phép sử dụng địa danh “Yên Thế”.

- + Nộp đơn đăng ký xác lập quyền tại Cục Sở hữu trí tuệ và thực hiện các thủ tục theo quy định.

6.3. Xây dựng hệ thống văn bản, công cụ quản lý nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”

- Xây dựng quy trình kỹ thuật chăn nuôi hươu và lấy nhưng mang nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng hươu Yên Thế”.

- Xây dựng quy định tổ chức hoạt động của hệ thống tổ chức quản lý nhãn hiệu chứng nhận.

- Xây dựng quy định về việc cấp và thu hồi quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

- Xây dựng quy định về sử dụng tem, nhãn, bao bì sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận.

- Xây dựng quy định về kiểm soát sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận.
- Xây dựng hệ thống sổ sách, biểu mẫu theo dõi quản lý nhãn hiệu chứng nhận.

6.4. Xây dựng hệ thống nhận diện, công cụ quảng bá và phương án khai thác thương mại, phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”

- Xây dựng hệ thống nhận diện, công cụ quảng bá sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế: Thiết kế hệ thống nhận diện và quảng bá sản phẩm; Hệ thống tem nhãn, bao bì sản phẩm; hệ thống giới thiệu và quảng bá sản phẩm (poster, tờ rơi, sổ tay, gian hàng, biển hiệu, băng rôn, cờ,...).

- Xây dựng phương án khai thác thương mại và phát triển giá trị nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”: Kế hoạch quảng bá, xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng hươu Yên Thế”.

6.5. Triển khai thí điểm hoạt động quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”

6.5.1. Xây dựng mô hình quản lý nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”

- Đề xuất mô hình tổ chức quản lý nhãn hiệu chứng nhận.
- Triển khai thực hiện thí điểm hoạt động quản lý và khai thác nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”.
- Hoàn thiện mô hình tổ chức và quản lý nhãn hiệu chứng nhận.

6.5.2. Tập huấn hướng dẫn nâng cao kiến thức và kỹ năng cho các chủ thể quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”

- Tổ chức 02 hội nghị tập huấn cho 140 lượt người là các chủ thể quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”, tập huấn về kiến thức sở hữu trí tuệ và quy trình sản xuất sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”.

6.5.3. Hỗ trợ tổ chức, cá nhân vận hành hệ thống quản lý nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”

- Tổ chức hội nghị công bố và cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”.
 - + Xây dựng báo cáo khảo sát và hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”.
 - + Tổ chức hội nghị công bố nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”.
 - + Cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế” cho các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện cấp quyền sử dụng nhãn hiệu.

- Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”: Tem nhãn, bao bì sản phẩm, tờ rơi, poster, sổ tay giới thiệu sản phẩm.

6.5.4. Đánh giá kết quả triển khai thí điểm hoạt động quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”

- Tổng hợp thông tin, số liệu liên quan đến hoạt động triển khai thí điểm hoạt động quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”.

- Phân tích đánh giá, kết quả triển khai thí điểm hoạt động quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”.

- Xây dựng Báo cáo đánh giá kết quả triển khai thí điểm hoạt động quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”.

7. Sản phẩm của dự án

- Báo cáo phân tích đánh giá hiện trạng sản xuất và kinh doanh sản phẩm nhung hươu của huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang;

- 02 bản đồ: Bản đồ hiện trạng và bản đồ vùng sản xuất sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế” tỷ lệ 1/25.000;

- Hồ sơ đăng ký nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế” của huyện Yên Thế cho 02 nhóm sản phẩm: nhung hươu tươi và nhung hươu sấy khô;

- Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế” được cấp đối với sản phẩm nhung hươu tươi và nhung hươu sấy khô;

- Xây dựng quy trình kỹ thuật chăn nuôi hươu và lấy nhung mang nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng hươu Yên Thế”;

- Hệ thống các văn bản quản lý; phương tiện nhận diện, khai thác nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng hươu Yên Thế”;

- Mô hình thí điểm quản lý, hỗ trợ phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng hươu Yên Thế”;

- Kế hoạch quảng bá, xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng hươu Yên Thế”;

- Báo cáo khảo sát và xây dựng hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”;

- Báo cáo đánh giá kết quả triển khai thí điểm hoạt động quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Nhưng Hươu Yên Thế”;

- 02 chuyên đề nghiên cứu;

- Hồ sơ 02 hội thảo khoa học;

- Hồ sơ 01 hội nghị công bố và 02 hội nghị tập huấn cho 140 lượt người;

- Báo cáo tổng kết dự án (*Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt*).
- Các sản phẩm khác: 01 mẫu phiếu điều tra và 90 phiếu điều tra đầy đủ thông tin; Phiếu kết quả phân tích 27 mẫu nhung hươu tươi và sấy khô.

8. Kinh phí thực hiện

- Tổng kinh phí: 1.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ đồng chẵn*).
- + Kinh phí hỗ trợ từ nguồn chi quản lý hành chính không tự chủ của khối văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ năm 2024: 109.000.000 đồng (*Một trăm linh chín triệu đồng chẵn*).
- + Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh: 891.000.000 đồng (*Tám trăm chín mươi một triệu đồng chẵn*).
- Thực hiện theo phương thức giao khoán từng phần.

Điều 2. Cơ quan chủ trì, chủ nhiệm dự án có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án đúng tiến độ và nội dung đã được phê duyệt.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm quản lý, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và nghiệm thu dự án theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Viện Thổ nhưỡng Nông hóa, Chủ nhiệm dự án và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Công Thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, QLKH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Bình